

Số: **692** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **07** tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới;  
Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025  
và sửa đổi, bổ sung một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí huyện  
nông thôn mới giai đoạn 2021-2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật  
Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền  
địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc  
gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ  
tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông  
thôn mới nâng cao; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn  
vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ  
tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới;  
quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng  
nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai  
đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1037/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của  
UBND tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Đắk Nông giai đoạn  
2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của UBND  
tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Đắk Nông giai đoạn  
2021-2025;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới  
tỉnh tại Tờ trình số 73/TTr-VPĐP ngày 20 tháng 5 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới;  
Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và sửa đổi, bổ sung một số tiêu chí, chỉ



tiêu của Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (theo Phụ lục I, II, III đính kèm).

## **Điều 2.**

1. Các Sở, Ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng quản lý nhà nước, tiến hành rà soát, ban hành hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 (đối với những nội dung tiêu chí, chỉ tiêu sửa đổi) đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tế; chịu trách nhiệm đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực được phân công theo dõi, quản lý; trong thời gian 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Gia Nghĩa căn cứ các nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Quyết định này và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, các Sở, Ban, ngành liên quan tổ chức triển khai, thực hiện.

3. Giao Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành và các địa phương triển khai, thực hiện. Trong quá trình triển khai, thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định có liên quan, báo cáo UBND tỉnh xem xét chỉ đạo theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban chỉ đạo TW các CT MTQG;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT(L).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trọng Yên**





**Phụ lục I**  
**SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ XÃ**  
**NÔNG THÔN MỚI TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2021- 2025**  
*(Kèm theo Quyết định số **692**/QĐ-UBND ngày **07** tháng **6** năm 2024*  
*của UBND tỉnh Đắk Nông)*

1. Sửa đổi chỉ tiêu 13.1 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu theo nhóm xã		Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
			Đối với các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu thuộc huyện nghèo	Đối với các xã còn lại	
13	Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã, hoặc xã có tổ hợp tác hoạt động hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật và có hợp đồng hợp tác, tiêu thụ sản phẩm chủ lực của địa phương	Đạt	Đạt	Sở Kế hoạch và Đầu tư

2. Sửa đổi chỉ tiêu 15.4 thuộc tiêu chí số 15 về Y tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu theo nhóm xã		Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
			Đối với các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu thuộc huyện nghèo	Đối với các xã còn lại	
15	Y tế	15.4. Xã triển khai thực hiện sổ khám chữa bệnh điện tử	Đạt	Đạt	Sở Y tế

3. Sửa đổi chỉ tiêu 17.1 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu theo nhóm xã		Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
			Đối với các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu thuộc huyện nghèo	Đối với các xã còn lại	
17	Môi trường và an toàn thực phẩm	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	$\geq 20$ ( $\geq 10\%$ từ hệ thống cấp nước tập trung).	$\geq 30\%$ ( $\geq 10\%$ từ hệ thống cấp nước tập trung).	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

4. Sửa đổi chỉ tiêu 18.4 thuộc tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu theo nhóm xã		Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
			Đối với các xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu thuộc huyện nghèo	Đối với các xã còn lại	
18	Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật	18.4. Tiếp cận pháp luật	a) Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn	Đạt	Sở Tư pháp
			b) Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật	Đạt	
			c) Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý	Đạt	

**Phụ lục II**  
**SỬA ĐỔI MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ XÃ NÔNG THÔN**  
**MỚI NÂNG CAO TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2021- 2025**  
*(Kèm theo Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024*  
*của UBND tỉnh Đắk Nông)*

1. Sửa đổi chỉ tiêu 3.2, 3.4 thuộc tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.2. Tổ chức thủy lợi cơ sở (nếu có) hoạt động hiệu quả	$\geq 1$	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		3.4. Tỷ lệ công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm	100%	

2. Sửa đổi chỉ tiêu 8.4 thuộc tiêu chí số 8 về Thông tin và truyền thông như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
8	Thông tin và Truyền thông	8.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội	Áp dụng mức tối thiểu ở khu vực Tây Nguyên do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố chỉ tiêu cụ thể	Sở Thông tin và Truyền thông

3. Bãi bỏ chỉ tiêu “12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn” thuộc tiêu chí số 12 về Lao động



4. Sửa đổi chỉ tiêu 13.3, 13.4 thuộc tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
13	Tổ chức sản xuất và Phát triển kinh tế nông thôn	13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm	$\geq 1$	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		13.4. Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

5. Sửa đổi chỉ tiêu 14.2, 14.3, 14.4 thuộc tiêu chí số 14 về Y tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
14	Y tế	14.2. Xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử	Đạt	Sở Y tế
		14.3. Xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa	Đạt	Sở Y tế
		14.4. Xã triển khai thực hiện tốt sổ khám chữa bệnh điện tử	Đạt	Sở Y tế

6. Sửa đổi chỉ tiêu 15.2 thuộc tiêu chí số 15 về Hành chính công như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
15	Hành chính công	15.2. Có dịch vụ công trực tuyến một phần	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

7. Sửa đổi chỉ tiêu 16.1, 16.2 thuộc tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
16	Tiếp cận pháp luật	16.1. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở	Đạt	Sở Tư pháp
		16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành	$\geq 90\%$	Sở Tư pháp

8. Sửa đổi chỉ tiêu 17.10 thuộc tiêu chí số 17 về Môi trường: Trong giai đoạn 2021-2025 chưa quy định đánh giá chỉ tiêu này.

9. Sửa đổi chỉ tiêu 18.1, 18.2, 18.3 thuộc tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì hướng dẫn, đánh giá
18	Chất lượng môi trường sống	18.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	$\geq 35\%$	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm	$\geq 60$ lít	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
		18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững	$\geq 25\%$	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

**Phụ lục III**  
**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU CỦA BỘ TIÊU CHÍ**  
**HUYỆN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**  
*(Kèm theo Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2024*  
*của UBND tỉnh Đắk Nông)*

1. Sửa đổi chỉ tiêu 2.4 thuộc tiêu chí số 2 về Giao thông như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đánh giá
2	Giao thông	2.4. Bến xe khách tại huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại IV trở lên	$\geq 01$	Sở Giao thông vận tải

2. Sửa đổi chỉ tiêu 5.4 thuộc tiêu chí số 5 về Y tế - Văn hóa - Giáo dục như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đánh giá
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.4. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1, hoặc đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục thông qua các thiết chế giáo dục khác được giao chức năng, nhiệm vụ giáo dục thường xuyên trên địa bàn	Đạt	Sở Giáo dục và Đào tạo

3. Sửa đổi chỉ tiêu 6.2, 6.4 thuộc tiêu chí số 6 về Kinh tế như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đánh giá
6	Kinh tế	6.2. Có mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng dẫn	Đạt	Sở Công thương
		6.4. Có Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp hoặc đơn vị chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp hoạt động hiệu quả	Đạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

4. Sửa đổi chỉ tiêu 7.4 thuộc tiêu chí số 7 về Môi trường như sau:



TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đánh giá
7	Môi trường	7.4. Có công trình xử lý nước thải sinh hoạt áp dụng biện pháp phù hợp	$\geq 01$ công trình	Sở Tài nguyên và Môi trường

5. Sửa đổi chỉ tiêu 9.5 thuộc tiêu chí số 9 về Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công như sau:

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Chỉ tiêu	Cơ quan chủ trì, hướng dẫn, đánh giá
9	Hệ thống chính trị - An ninh trật tự - Hành chính công	9.5. Có dịch vụ công trực tuyến một phần	Đạt	Sở Thông tin và Truyền thông

*e/*  
SẮK